

Số:...../BC-SKHCHN

Quảng Trị, ngày tháng 7 năm 2023.

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Thực hiện Công văn số 1491/SKHĐT-TH ngày 05/7/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 đánh giá và ước thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và đề ra kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 như sau:

#### PHẦN I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2023

##### I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2023.

Đầu năm 2023, tình hình thế giới tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, khó lường, tác động, ảnh hưởng đến hầu hết các quốc gia, khu vực trên phạm vi toàn cầu, nhất là: hậu quả của dịch COVID-19 kéo dài; xung đột ở Ukraina, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; lạm phát ở mức cao, chính sách tiền tệ thắt chặt, tăng lãi suất kéo dài dẫn đến suy giảm tăng trưởng, sụt giảm nhu cầu tiêu dùng ở nhiều nước, đối tác lớn; rủi ro trên các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản quốc tế gia tăng; những thách thức về biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, an ninh năng lượng, lương thực, đói nghèo ngày càng lớn và tác động, ảnh hưởng ngày càng nặng nề đến người dân. Ở trong nước, chúng ta có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Nước ta là nền kinh tế đang phát triển, đang trong quá trình chuyển đổi, có độ mở lớn, quy mô còn khiêm tốn, sức chống chịu, năng lực cạnh tranh còn hạn chế, năng suất lao động chưa cao nên chịu tác động mạnh từ bên ngoài trên nhiều lĩnh vực, nhất là về xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất; các chuỗi cung ứng bị đứt gãy; thu hút FDI bị ảnh hưởng do đầu tư toàn cầu sụt giảm; cạnh tranh trên thị trường quốc tế gia tăng... Trong khi đó, những hạn chế, bất cập nội tại của nền

kinh tế kéo dài nhiều năm đã bộc lộ rõ hơn trong điều kiện khó khăn như các thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, các ngân hàng yếu kém...

## **II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2023.**

### **1. Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ 6 tháng đầu năm 2023.**

*1.1. Công tác tham mưu Tỉnh ủy, UBND ban hành và triển khai các văn bản chỉ đạo, quản lý KH&CN trên địa bàn tỉnh.*

6 tháng đầu năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ đã tập trung tham mưu ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản: Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 207/QĐ-UBND về việc giải thể Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị; Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 19/04/2023 về phân bổ kinh phí thực hiện năm 2023 Đề án “Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”; Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 12/04/2023 về đổi tên Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin Khoa học và Công nghệ thành Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 19/05/2023 ban hành Chương trình phát triển thị trường KH&CN, doanh nghiệp KH&CN tỉnh Quảng Trị đến năm 2030; Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 05/06/2023 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 05/06/2023 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

- Tham mưu BCS Đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng báo cáo số 90/BC-UBND ngày 18/05/2023 về giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển thị

trường khoa học và công nghệ giai đoạn 2018 - 2022 nhằm phục vụ giám sát chuyên đề của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

- Sở cũng đã tổ chức thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai các Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ năm 2023 và ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện có hiệu quả các Quyết định, Kế hoạch, Chỉ thị, Thông báo kết luận của Tỉnh ủy, BTV Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Xây dựng Kế hoạch và phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện Nội dung cam kết của Giám đốc Sở với BTV Tỉnh ủy và Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của UBND tỉnh về hoạt động về khoa học và công nghệ.

- Góp ý dự thảo văn bản của các đơn vị, địa phương (55 văn bản góp ý).

## ***1.2. Công tác nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp; chuyển giao, nhân rộng tiến bộ KH&CN vào thực tiễn sản xuất và đời sống***

Các nhiệm vụ KH&CN được cơ cấu lại theo hướng ưu tiên những nhiệm vụ liên quan nghiên cứu ứng dụng trong sản xuất, đời sống có tính ứng dụng cao, sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao. Tập trung các nhiệm vụ KH&CN thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học nông nghiệp, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học y, dược. Đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu của cách mạng công nghiệp 4.0 vào các ngành, lĩnh vực; ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến để cơ giới hóa, tự động hóa nông nghiệp; nghiên cứu xử lý nước thải, xử lý ô nhiễm môi trường; ứng dụng chuyển đổi số vào hệ thống quản lý canh tác thông minh, quản lý rừng, cây trồng vật nuôi; nghiên cứu thử nghiệm, tuyển chọn các giống cây trồng vật nuôi có năng suất cao và giá trị kinh tế; ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong sản xuất, chế biến nông sản,...

6 tháng đầu năm 2023, Sở đã tham mưu tổ chức buổi làm việc của UBND tỉnh với Hội đồng KH&CN tỉnh; tham mưu tổ chức phiên họp Hội đồng KH&CN tỉnh để định hướng, lựa chọn danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện năm 2023. Trên cơ sở đó, Sở đã hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (đợt 1 năm 2023) với 12 nhiệm vụ. Tổ chức họp các Hội đồng KH&CN tư vấn đánh giá, thẩm định thuyết minh

09 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở; Hội đồng tư vấn nghiệm thu 03 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và 02 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở; Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước về KH&CN/Dịch vụ sự nghiệp công năm 2022 của 02 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; Tổ chức các Hội đồng tư vấn đánh giá, kiểm tra định kỳ 01 dự án thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyên giao tiến bộ KH&CN thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số; Hội đồng tư vấn đánh giá, kiểm tra định kỳ 09 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và 02 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở; Hội đồng tư vấn đánh giá, kiểm tra đột xuất đối với 01 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; Hội đồng KH&CN và tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp cơ sở tuyển chọn/xét giao trực tiếp thực hiện năm 2023, đợt 1 (kết quả đã xét chọn 02 nhiệm vụ); Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu khối lượng thực hiện 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

Thực hiện Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026: Sở đã ban hành hướng dẫn quy trình hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN năm 2023 cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả 02 dự án để làm căn cứ quyết định hỗ trợ (dự án “Đầu tư đổi mới dây chuyền xay xát lúa gạo đạt tiêu chuẩn hữu cơ” của Công ty cổ phần Tổng công ty thương mại Quảng Trị; dự án “Đầu tư hệ thống dây chuyền sản xuất carton sóng 7 lớp cho nhà máy sản xuất bao bì carton Quảng Trị” của Công ty cổ phần bao bì carton Quảng Trị); thành lập Hội đồng rà soát, đánh giá hồ sơ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

### ***1.3. Công tác triển khai thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.***

Công tác triển khai thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 được triển khai thực hiện có hiệu quả. 6 tháng đầu năm, Sở đã triển khai có hiệu quả các hoạt động kỉ niệm Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới 26/4. Tập trung hỗ trợ xác lập, quản lý, khai thác và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đối với các sản phẩm chủ lực, đặc sản, thế mạnh của tỉnh. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ “Xác lập quyền chỉ dẫn địa lý “Chè vàng Quảng Trị” cho các sản phẩm chè vàng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” và đã tổ chức Lễ công bố văn bằng bảo hộ Chỉ dẫn địa lý “Chè Vàng Quảng Trị”. Duy trì điều tra, đánh giá hiệu quả nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa đã được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh để có định hướng hỗ trợ phát triển.

Làm việc với Cục Sở hữu trí tuệ và Vụ Phát triển Khoa học và Công nghệ địa phương về nhu cầu hỗ trợ, giải pháp khai thác công cụ sở hữu trí tuệ phục vụ bảo hộ, phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP; quản lý, phát triển các thương hiệu du lịch đặc thù của địa phương.

#### ***1.4. Công tác quản lý công nghệ và thị trường công nghệ; an toàn bức xạ hạt nhân; hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.***

Công tác quản lý công nghệ và thị trường công nghệ phát đã giúp nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tìm hiểu nhu cầu, trao đổi thông tin, tiến tới thúc đẩy, hợp tác, chuyển giao, làm chủ và đổi mới công nghệ và phát triển công nghệ. Chương trình phát triển thị trường KH&CN, doanh nghiệp KH&CN tỉnh Quảng Trị đến năm 2030 được tập trung triển khai thực hiện. Sở đã tăng cường tư vấn, hỗ trợ chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp hoàn thiện quy trình công nghệ, thiết bị công nghệ phục vụ sản xuất. Tư vấn hỗ trợ ươm tạo, đáp ứng điều kiện để thành lập doanh nghiệp KH&CN cho 02 đơn vị (Hợp Tác Xã Dược Liệu Trường Sơn và Công ty TNHH Định Sơn Cao Dược Liệu Mai Thị Thủy). Tham gia ý kiến thẩm định công nghệ 57 dự án đầu tư.

Công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ hạt nhân được duy trì. Sở đã trình UBND tỉnh cấp giấy phép, gia hạn giấy phép sử dụng thiết bị x - quang trong y tế cho 11 đơn vị; hướng dẫn 03 đơn vị bổ sung, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ để trình UBND tỉnh cấp Giấy phép.

Công tác phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh được quan tâm thực hiện. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức vòng thi chung kết, trao giải cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2022” và phát động cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2023”. Tham dự Hội thảo “Nghiên cứu hoàn thiện chính sách về cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung, tổ chức hỗ trợ thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo” tại Thành phố Đà Nẵng và Hội thảo “Thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo khu vực phía Bắc và Bắc Trung Bộ” tại tỉnh Nghệ An.

#### ***1.5. Công tác hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng dựa nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo***

Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị nâng cao năng suất và chất

lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Đẩy mạnh tuyên truyền về Kỷ niệm 73 năm (20/01/1950 - 20/01/2023) ngày Bác Hồ ký sắc lệnh 08/SL quy định về đo lường và Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức 02 Hội nghị về Quản lý đo lường trong kinh doanh vàng và quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường.

Tổ chức/tham dự các hoạt động đào tạo, tập huấn gồm: Tổ chức 01 lớp tập huấn hướng dẫn nghiệp Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2023 cho 09 doanh nghiệp; Tham dự khóa đào tạo “Cán bộ tư vấn, hỗ trợ xây dựng và triển khai thực hiện chương trình đảm bảo đo lường” tại Hà Nội.

Duy trì công tác kiểm tra hàng hoá xuất nhập khẩu: Đã tiếp nhận và xử lý 02 hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu của 02 doanh nghiệp.

Về công tác tiêu chuẩn hóa: Đã tiếp nhận và xử lý 02 hồ sơ công bố hợp chuẩn của 01 doanh nghiệp; tiếp nhận và xử lý 03 hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu của 02 doanh nghiệp; tiếp nhận và xử lý 01 hồ sơ công bố hợp chuẩn của 01 doanh nghiệp.

Về công tác quản lý phương tiện đo: Đã tiến hành theo dõi 09 đơn vị thực hiện thủ tục sửa chữa và báo cáo sau sửa chữa 18 cột đo xăng dầu theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25 tháng 8 năm 2015 quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu. 6 tháng năm 2023 đã thực hiện quản lý các đơn vị được ủy quyền với tổng số phương tiện đo kiểm định trên địa bàn tỉnh là 20.881 phương tiện đo các loại.

Tổ chức kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 tại 191 cơ sở và 500 phương tiện đo (cân đồng hồ lò xo các loại) tại 17 chợ trên địa bàn 9 huyện, thị xã, thành phố.

Phối hợp với Phòng KT-HT huyện Hải Lăng kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh, chất lượng hàng hóa trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2022 tại 04 chợ trên địa bàn (16 cơ sở kinh doanh tạp hóa).

Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng (tại 01 kho chứa xăng dầu và

26 cửa hàng xăng dầu thuộc 27 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu; 02 thương nhân kinh doanh LPG và 03 thương nhân LPG có trạm nạp LPG vào chai) do Sở Công Thương chủ trì.

### ***1.6. Công tác thanh tra***

Đề xuất UBND tỉnh xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 trong lĩnh vực KH&CN.

Triển khai cuộc thanh tra chuyên ngành về việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại 16 tổ chức, cá nhân kinh doanh xăng dầu, dầu nhờn ở địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Triển khai cuộc thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với các cơ sở sản xuất và kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng báo cáo tình hình tổ chức hoạt động Thanh tra Sở; báo cáo tình hình về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra. Triển khai công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

### ***1.7. Công tác cải cách hành chính***

Sở triển khai công tác cải cách hành chính theo kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 đã được ban hành. Tính đến ngày 15/6/2023, có 25/37 nhiệm vụ đề ra trong năm đã hoàn thành đúng tiến độ, các nhiệm vụ khác được triển khai đúng kế hoạch.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của UBND tỉnh, Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trong toàn Sở. Đồng thời, đã ban hành và chỉ đạo triển khai có hiệu quả các kế hoạch liên quan<sup>7</sup>. Đã phát động công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng cuộc thi “Hiển kế nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính” do Sở Nội vụ tổ chức...

6 tháng đầu năm, Sở đã tham mưu UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định công bố 03 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực KH&CN thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh xem xét thẩm định, trình phê duyệt công bố quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Sở.

Sở thực hiện nghiêm túc việc rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo kế hoạch. Thông báo cho các tổ chức, cá nhân về việc triển khai danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo quy định. Thường xuyên công

khai, niêm yết Bộ thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Sở khi có thay đổi. Các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở được cập nhật kịp thời trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị, được thực hiện tại Bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở.

Hoạt động của Bộ phận một cửa được tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả. Công chức tại Bộ phận một cửa của Sở được trang bị chữ ký số theo đúng quy định, có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao, chấp hành đúng nội quy, quy chế đã ban hành, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; tích cực tuyên truyền cho cá nhân, tổ chức về dịch vụ công trực tuyến, cách thức thanh toán trực tuyến phí, lệ phí qua Cổng dịch vụ công quốc gia khi thực hiện thủ tục hành chính.

Số lượng thủ tục hành chính Sở tiếp nhận từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023 là 28 hồ sơ, trong đó đã giải quyết 24 hồ sơ trước hạn, đang giải quyết 04 hồ sơ (chưa đến hạn); không có hồ sơ quá hạn. Tỷ lệ hồ sơ trả trước hạn đạt 100%. Từ đầu năm đến nay, Sở không nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

### ***1.8. Hoạt động của các đơn vị sự nghiệp KH&CN***

#### ***a) Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo***

Triển khai các hoạt động truyền thông KH&CN. Duy trì hoạt động Cổng Thông tin điện tử Sở KH&CN và các chuyên mục<sup>8</sup>. Xuất bản Đặc san KH&CN số 01, 02 năm 2023 và 06 Bản tin Thông tin KH&CN trên Cổng Thông tin điện tử KH&CN. Thực hiện 06 chuyên mục KH&CN trên Đài PT-TH Quảng Trị và 06 chuyên mục KH&CN trên Báo Quảng Trị. Phối hợp với Đài PT-TH Quảng

Trị cung cấp tư liệu để phát sóng 12 tin thời sự trên Đài PT-TH Quảng Trị.

Triển khai công tác thống kê KH&CN: Thu thập, tổng hợp, báo cáo thống kê ngành KH&CN năm 2022 gửi Cục Thông tin KH&CN quốc gia. Báo cáo các chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh về KH&CN gửi Cục Thống kê tỉnh. Phối hợp triển khai điều tra nhận thức công chúng về khoa học và công nghệ năm 2023 của Bộ KH&CN.

Thu thập, công bố thông tin nhiệm vụ KH&CN và tiếp nhận hồ sơ đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN: đã tiếp nhận hồ sơ đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN và cấp giấy chứng nhận cho 05 nhiệm vụ KH&CN. Xây dựng và xuất bản kỷ yếu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp



tỉnh và cấp Bộ giai đoạn 2011-2021: Đã tổng hợp, rà soát danh mục các nhiệm vụ.

Triển khai các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng<sup>9</sup>. Tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho người dân trên địa bàn tỉnh (05 lớp).

Triển khai Đề án Ứng dụng chế phẩm vi sinh trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 tại địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Triển khai hoạt động dịch vụ: Sản xuất và thương mại các loại sản phẩm: cà gai leo, trà vàng, đông trùng hạ thảo, Lan kim tuyến, Lan hồ điệp... Sản xuất giống nấm các loại (5.300 kg giống sò cấp 3; 660 chai giống nấm sò cấp 2; Sản xuất thử nghiệm 145 kg giống nấm rom cấp 3; Sản xuất 13.500 bịch nấm Sò trên nguyên liệu mùn cưa và 12.700 bịch nấm Sò trên nguyên liệu bông).

Thực hiện các đề tài, dự án KH&CN các cấp.

#### *b) Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*

Tổ chức triển khai công tác kiểm định các phương tiện đo nhóm II theo quy định tại Thông tư 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 và Thông tư 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi một số điều của Thông tư 23/2013/TT-BKHCN. Thử nghiệm mẫu theo yêu cầu của khách hàng (lĩnh vực hóa – sinh, cơ lý, vật liệu xây dựng, điện – điện tử...). Tổng số phương tiện đo được kiểm định trong tháng 5/2023 là 54 phương tiện đo. Tổng số mẫu thử nghiệm trong tháng 5/2023 là 194 mẫu.

Thực hiện các đề tài, dự án KH&CN các cấp.

#### *c) Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ*

Tham mưu Hội đồng Quản lý Quỹ Ban hành Quyết định số 06/QĐ- OPTKHCN ngày 18/4/2023 về việc bổ nhiệm các chức danh cơ quan điều hành Quỹ. Hoạt động theo quy định trách nhiệm và quyền hạn xem tại Khoản 4 mục 1 điều 8 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị. Văn phòng Quỹ gồm: 1 Chánh văn phòng, 2 nhân viên và 01 kế toán Quỹ. Tham mưu Hội đồng Quản lý Quỹ Ban hành Quyết định số 07/QĐ- OPTKHCN ngày 18/4/2023 về việc bổ nhiệm Ban kiểm soát Quỹ gồm 3 đồng chí.

6 tháng đầu năm 2023, Quỹ đã thực hiện và hoàn tất thủ tục gia hạn vốn vay (800 triệu VNĐ, thời gian gia hạn: 18 tháng) cho dự án sản xuất tinh dầu của Công ty TNHH Nhiên Thảo Quảng Trị theo đúng quy định tại Quyết định số 818/QĐ-UBND ngày 21/4/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành

Quy chế Quản lý tài chính Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị. Hoàn thành các thủ tục thẩm định, kiểm tra và ra Quyết định cho vay đối với dự án Đầu tư đổi mới Công nghệ và nâng cao Năng lực Sản xuất các dòng loa thương hiệu TCB của Công ty TNHH MTV Nhật Thăng Audio với số tiền: 800.000.000 VNĐ Thời hạn: 36 tháng.

Quỹ vẫn đang tiếp tục xem xét cho một số dự án khác để cho vay trong Quý III –IV năm 2023.

### ***1.9. Các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, nhiệm vụ tăng cường năng lực hỗ trợ nghiên cứu và nâng cấp trang thiết bị cho các phòng thí nghiệm, chống xuống cấp các tổ chức KH&CN.***

Các nguồn vốn đầu tư cho lĩnh vực KH&CN luôn được UBND tỉnh quan tâm, trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh cân đối phân bổ cho Sở KH&CN thực hiện đầu tư gần 50.000 triệu đồng để thực hiện dự án: đầu tư thiết bị đo lường thử, nghiệm và công nghệ sinh học và dự án này đã thực hiện trong giai đoạn 1 năm 2021-2023 là 25.616 triệu đồng.

Dự án nhằm tạo cơ sở vật chất kỹ thuật về đo lường, thử nghiệm và công nghệ sinh học để thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, hàng hóa xuất nhập khẩu, đảm bảo an toàn và chất lượng hàng hóa khi đưa vào lưu thông thị trường nội địa; tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học rộng rãi trong nông nghiệp và nông thôn, tạo ra được một số sản phẩm chủ lực của địa phương, đóng góp cho tăng trưởng kinh tế.

Nhiệm vụ tăng cường năng lực nghiên cứu và nâng cấp trang thiết bị, công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất - kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ hoạt động KH&CN cho các tổ chức KH&CN, phòng thí nghiệm được trung đầu tư trọng điểm, có chất lượng và hiệu quả sử dụng các phòng thí nghiệm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, môi trường; các phòng kiểm định, hiệu chuẩn đo lường; các phòng thí nghiệm về công nghệ sinh học phục vụ có hiệu quả phát triển KH&CN, quản lý nhà nước về KH&CN và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### ***1.10.Đánh giá chung.***

Thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, Kết luận số 372-KL/TU ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 80/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của UBND tỉnh tại Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND tỉnh, Sở triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải

pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

Sở đã chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, phục vụ thiết thực các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp, chuyển giao tiến bộ KH&CN vào thực tiễn sản xuất, tập trung phát triển một số công nghệ chủ chốt của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phù hợp với địa phương; phát triển nông nghiệp công nghệ cao; phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm có lợi thế của địa phương...Tập trung thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo như: phát triển tiềm lực KH&CN, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân, thẩm định công nghệ các dự án đầu tư, phát triển thị trường KH&CN và doanh nghiệp KH&CN, thông tin và thống kê KH&CN, nghiên cứu và phát triển công nghệ, các hoạt động dịch vụ công trong lĩnh vực KH&CN...

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh vẫn gặp một số khó khăn, hạn chế như: Công tác thành lập doanh nghiệp KH&CN và Quỹ Phát triển KH&CN còn gặp nhiều khó khăn. Công tác hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn về kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ sở ươm tạo...

## **2. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.**

Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tập trung khơi thông nguồn lực, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để KH&CN trở thành đòn bẩy của công cuộc tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm là:

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh “*Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026*”.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 5807/KH-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 190-KH/TU ngày 12/8/2020 của BTV Tỉnh ủy “về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về

một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 03/08/2022 Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Trị đến năm 2030: khảo sát về tình hình sử dụng nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận các sản phẩm đặc sản địa phương...

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030.

- Tổ chức thực hiện Chương trình Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025.

- Tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thị trường KH&CN, doanh nghiệp KH&CN tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ KH&CN phục vụ sản xuất và đời sống, chú trọng ứng dụng công nghệ cao, các công nghệ chủ chốt của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Kịp thời Hội đồng KH&CN tỉnh.

- Theo dõi, nắm bắt kịp thời tình hình, những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức có hiệu quả các cuộc điều tra, khảo sát như: Khảo sát nhu cầu của doanh nghiệp về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; Điều tra, đánh giá hiệu quả nhãn hiệu (chứng nhận, tập thể và chỉ dẫn địa lý) sản phẩm hàng hóa đã được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; Khảo sát tình hình sử dụng phương tiện đo, thiết bị đo lường trên địa bàn tỉnh; Khảo sát hoạt động công bố tiêu chuẩn chất lượng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, mã số mã vạch tại các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh trên địa bàn tỉnh...

- Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực KH&CN như: Hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng.

## **PHẦN II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024.**

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày

11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030. Tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành Đề án phát triển KH&CN tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh “Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026”.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 5807/KH-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 190-KH/TU ngày 12/8/2020 của BTV Tỉnh ủy “về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 03/08/2022 Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Trị đến năm 2030: khảo sát về tình hình sử dụng nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận các sản phẩm đặc sản địa phương...

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030.

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KH&CN phục vụ sản xuất và đời sống; đẩy mạnh công tác thông tin KH&CN về cơ sở. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

- Tổ chức thực hiện Chương trình Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025.

- Phát triển thị trường KH&CN, phát triển doanh nghiệp KH&CN. Hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả “Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”; Chương trình “Phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030”.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả những chính sách mang tính đột phá để khuyến khích và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Tập trung thực hiện Kế hoạch số

3690/KH-UBND ngày 14/08/2019 về Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025.

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ KH&CN phục vụ sản xuất và đời sống, chú trọng ứng dụng công nghệ cao, các công nghệ chủ chốt của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Kiện toàn Hội đồng KH&CN tỉnh.

- Theo dõi, nắm bắt kịp thời tình hình, những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức có hiệu quả các cuộc điều tra, khảo sát như: Khảo sát nhu cầu của doanh nghiệp về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; Điều tra, đánh giá hiệu quả nhãn hiệu (chứng nhận, tập thể và chỉ dẫn địa lý) sản phẩm hàng hóa đã được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; Khảo sát tình hình sử dụng phương tiện đo, thiết bị đo lường trên địa bàn tỉnh; Khảo sát hoạt động công bố tiêu chuẩn chất lượng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, mã số mã vạch tại các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh trên địa bàn tỉnh...

- Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực KH&CN như: Hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng lực sản xuất; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng; hỗ trợ doanh nghiệp vay vốn ưu đãi tại Quỹ phát triển KH&CN của tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp thành lập doanh nghiệp KH&CN và Quỹ Phát triển KH&CN của doanh nghiệp.

***Nơi nhận:***

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KH-TC.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Ngọc Lân**

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CÁC CÂN ĐỐI LỚN CỦA NỀN KINH TẾ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2022	Năm 2023				Dự kiến năm 2024		
				Mục tiêu	Thực hiện đến 30/6/2023	Ước thực hiện cả năm	Ước thực hiện cả năm so với thực hiện 2022 (%)	Mục tiêu	So với mục tiêu 2023 (%)	So với ước thực hiện 2023 (%)
<b>I</b>	<b>GRDP</b>									
1	GRDP theo giá hiện hành	Tỷ đồng								
<b>II</b>	<b>VỀ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>									
<b>A</b>	<b>Tổng thu ngân sách trên địa bàn</b>	Tỷ đồng								
	<i>Trong đó:</i>									
-	<i>Thu nội địa</i>	Tỷ đồng								
-	<i>Thu nội địa loại trừ khoản thu tiền sử dụng đất và thu xổ số kiến thiết</i>	Tỷ đồng								
-	<i>Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu</i>	Tỷ đồng								
<b>B</b>	<b>Tổng chi ngân sách nhà nước cho lĩnh vực Khoa học và Công nghệ</b>	Tỷ đồng	<b>28,86177</b>	<b>30,209</b>	<b>19,82365</b>	<b>30,209</b>		<b>37,706</b>		
	<i>Trong đó:</i>	Tỷ đồng								
-	Chi đầu tư phát triển	Tỷ đồng	7,920	8,326	7,823658	8,326	105,13%	14,852	178,38%	178,38%
-	Chi thường xuyên	Tỷ đồng	20,94177	21,883	12,000	21,883	104,49%	22,854	104,44%	104,44%







